

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN PHÚ
TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Phú, ngày 18 tháng 09 năm 2025

Số: 42/KH-THCSNVTr

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2025- 2026

Căn cứ công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/08/2025 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐBGDĐT ngày 14/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn 1557/SGDĐT-GDPT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường, trường THCS Nguyễn Văn Trỗi xây dựng kế hoạch năm học 2025-2026 với chủ đề ***“Giữ vững kỷ cương, khơi nguồn sáng tạo, mạnh dạn đột phá, hướng đến mục tiêu, phát triển giáo dục, thành phố Hồ Chí Minh bền vững”*** như sau:

A. TÓM TẮT KẾT QUẢ (NĂM HỌC TRƯỚC 2024-2025);

1. Số lượng:

Học sinh

Khối	6	7	8	9	Toàn trường
Số lớp	29	28	22	17	96
Số HS/Nữ	1235/581	1278/595	967/475	731/350	4211/2001

Số học sinh so với đầu năm giảm: 140 học sinh. Trong đó:

+ Chuyển đến : 51 học sinh

+ Chuyển đi : 191 học sinh

So với cùng kỳ năm học trước:

+ Chuyển đi: Tăng 94 học sinh

+ Chuyển đến: Tăng 34 học sinh

+ Đánh giá chất lượng học sinh:

*** Tình hình học tập của học sinh:**

Học lực:

STT	Khối	TSHS/Nữ	HỌC LỰC							
			GIỎI/Tốt		KHÁ		Đạt		Chưa đạt	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	6	1235/581	477	38.62	410	33.20	346	28.02	2	0.16
2	7	1278/595	437	34.19	457	35.76	382	29.89	2	0.16
3	8	967/475	241	24.90	299	30.89	423	43.70	4	0.41
4	9	731/350	115	15.73	188	25.72	428	58.55	0	0
Toàn trường		4211/2001	1270	30.15	1.354	32.15	1.579	37.49	8	0.19

Hành kiểm:

STT	Khối	TSHS/Nữ	HÀNH KIỂM							
			TỐT		KHÁ		Đạt		Chưa đạt	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	6	1235/581	1173	94.98	62	5.2	0	00		
2	7	1278/595	1195	93.51	83	6.49	0			
3	8	967/475	836	86.36	131	13.53	0			
4	9	731/350	730	99.86	1	0.14	0			
Toàn trường		4211/2001	3934	93.4	277	6.58	0			

Chất lượng học tập so với cùng kỳ năm học trước:

+ Học sinh giỏi/Tốt: 30.18. % (tăng 5,86.% so với NH: 2023-2024)

+ Học sinh khá: 32.06. % (tăng 4.22 % so với NH 2023 -2024)

+ Học sinh trung bình: 34,08 % (giảm 8,06 % so với NH 2023-2024)

+ Học sinh chưa đạt: 3.61 % (giảm 2.09 % so với NH:2023-2024)

+ Đánh giá xét tốt nghiệp cho học sinh lớp 9:

Xét tốt nghiệp cho học sinh lớp 9 một cách nghiêm túc, không chạy theo thành tích; đánh giá đúng chất lượng học sinh.

+ Số học sinh tốt nghiệp THCS: 731 /731 Đạt tỉ lệ: 100 %

+ So năm học 2023- 2024, tỷ lệ tốt nghiệp tương

*** Về đội ngũ cán bộ CNV nhà trường:**

Năm học 2024-2025 nhà trường có 138/103 (nữ) GV- CBCNV trong đó:

+ Cán bộ quản lý : 3/1 nữ

+ Giáo viên : 126/99nữ

+ Nhân viên : 7/3 nữ

2 . Kết quả giáo dục:

2.1. CB Giáo viên, nhân viên

a. Đánh giá, phân loại công chức, viên chức, nhân viên: Viên chức, nhân viên : 138 người, LĐT: 138 (100%); CSTĐCS: 41 đạt %); UBND tỉnh khen: 00;2 Không hoàn thành nhiệm vụ : 00

b. Đánh giá xếp loại giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn nghề nghiệp: Hiệu trưởng và 2 phó hiệu trưởng: 3 Tốt (100%); Giáo viên: 30 HTXSNV,79 HT tốt nhiệm vụ , 01 HTNV.

c. Phong trào thi giáo viên dạy giỏi: đã tổ chức thi GVDG cấp trường, kết quả đạt 91 GVDG cấp trường .

Tham gia tốt viết sáng kiến kinh nghiệm và đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng. Trong năm có 58 SKKN, đề tài NCKHSPUD đạt cấp trường và 27 SKKN đạt cấp thành phố .

2.2. Tập thể:

Tập thể tổ LĐT thành phố Công nhận: 6

Trường : Danh hiệu, khen thưởng

Năm học	Danh hiệu	Cấp khen
2020-2021	Tập thể lao động xuất sắc	UBND Tỉnh tặng bằng khen
2021-2022	Tập thể lao động xuất sắc	UBND Tỉnh tặng bằng khen
2022-2023	Tập thể lao động xuất sắc	UBND Tỉnh tặng bằng khen
2023-2024	Tập thể lao động xuất sắc	UBND Tỉnh tặng bằng khen

2024-2025	Tập thể lao động xuất sắc	Đang đề nghị UBND Thành phố tặng Bằng khen
-----------	---------------------------	--

2.3 Học sinh.

***Kết quả học sinh giỏi văn hóa các cấp**

* **Cấp thành phố:**

Tham gia kỳ thi Olympic Tiếng Anh: đạt 1 giải I, 1 giải III, 1 giải KK -, 1 CN và xếp thứ I toàn đoàn.

Cuộc thi IOE cấp thành phố: 47 giải, trong đó 1 giải Nhất, 4 giải Nhì, 6 giải Ba và 36 giải Khuyến khích.

Cuộc thi KHKT: đạt 2 giải KK, 1 công nhận

Cuộc thi Toán Viedu đạt 9 giải

* **Cấp tỉnh** : Học sinh giỏi văn hóa: đạt 4 giải: 1 giải III tiếng Anh, 1 giải KK môn Toán, 1 giải KK môn Sinh, 1 giải KK môn Địa lý.

- Cuộc thi Olympic tiếng Anh : Đạt 01 giải I quốc cấp tỉnh .

- Cuộc thi IOE cấp tỉnh : : 19 giải, trong đó 2 giải Nhì, 5 giải Ba, 12 giải Khuyến khích

- Cuộc thi Toán Viedu đạt 2 giải bạc cấp tỉnh

* **Kết quả các hoạt động đội:**

- Phong trào vẽ tranh “ Nét cọ ngày xuân” và giải thưởng MT Thiếu nhi thành phố Thuận An do thành phố Thuận An tổ chức : Đạt 8 giải (2 giải B, 1 giải C, 5 giải KK)

- Hội Thi lồng đèn đẹp mùa trung thu đạt Khuyến khích lồng đèn nhỏ tập thể

- Hội thi tiếng hát Họa Mi thành phố đạt Giải ba song ca, múa tập thể .

- Hội Thi tiếng hát Họa Mi thành phố đạt Giải khuyến khích đơn ca (Em Phạm Song Hào)

- Hội Thi tiếng hát Họa Mi thành phố đạt Giải nhất đơn ca (Em Nguyễn Thị Thảo Nguyên lớp 9A14)

- Hội thi Thi nhạc cụ thành phố đạt Giải xuất sắc nhất (Lê Minh Ánh lớp 9A10)

-Hội thi MIC nhỏ tuổi Bình Dương Lọt vào top 20 của tỉnh (Em Hoàng Kim Oanh lớp 6A18)

- Hội thi chỉ huy Đội giỏi đạt Giải khuyến khích cấp thành phố (Hồ Bảo Ngân lớp 7A2)

- Hội Thi tiếng hát sơn ca tỉnh Bình Dương đạt Giải ba cấp tỉnh (Em Phạm Song Hào lớp 8A3)

- Cuộc thi nụ cười ngày mai đạt 1 giải KK (Em Tô A My lớp 8A11) .
- Cuộc thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng lần XXI năm 2024-2025 của tỉnh Bình Dương. đạt 1 giải III và 1 giải phong trào (Cô Vũ Thị Lành hướng dẫn)

** Kết quả Thể dục thể thao: Kết quả đạt giải II toàn đoàn cấp thành phố và đạt một số giải cấp tỉnh như :*

1 Huy chương vàng bóng đá nữ, 1 huy chương vàng Cầu lông, 1 huy chương vàng điền kinh, 1 huy chương đồng điền kinh, 1 huy chương đồng cầu lông

b/ Giáo viên: Trong năm học 2024-2025 nhà trường đã tổ chức cuộc thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và đạt 91 giáo viên. Đạt cấp thành phố 4 (2 GVDG và 2 GDCN lớp giỏi)

- Tham gia tốt viết sáng kiến 54 SKKN, đề tài NCKHSPUD: 4 đạt cấp trường và 27 SKKN , NCKHSPUD đạt cấp thành phố.

- Tham gia cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo đạt giải khuyến khích tỉnh Bình Dương (Do Sở KH-CN tỉnh Bình Dương tổ chức).

- Về xây dựng bài giảng điện tử, bài giảng E-learning: 1 bài /1 tổ trong năm. Đạt 1 giải III cấp thành phố, 1 giải KK và 1 CN.

- Tham gia thi Tìm hiểu Luật BHXH đạt giải III cấp tỉnh.

- Cuộc thi nụ cười ngày mai đạt 1 giải III (thầy Trần Văn Mười)

Đánh giá xét tốt nghiệp cho học sinh lớp 9:

+ Số học sinh tốt nghiệp THCS: 731/731 Đạt tỉ lệ: 100 %

Tham gia Hội khỏe Phù đồng đạt nhiều giải cấp thành phố, cấp tỉnh: 10 huy chương các loại.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình:

1.1 Về đội ngũ CB GV CNV

Năm học 2025-2026 nhà trường có 132 /101 (nữ) GV(trong đó 1 hợp đồng)

- Cán bộ quản lý : 2
- Giáo viên : 122/97 nữ
- Nhân viên : 7/4 nữ

Về cơ bản vẫn còn thiếu GV cục bộ ở một số môn như Âm nhạc, MT, TD

1.2 Về học sinh

Đầu năm học nhà trường có 4688 (2218 nữ) học sinh được chia thành 103 lớp

Trong đó:

- Khối 6 có 28 lớp với 1297 học sinh (613 nữ)
- Khối 7 có 27 lớp với 1206 học sinh (561 nữ)
- Khối 8 có 27 lớp với 1246 học sinh (581 nữ)
- Khối 9 có 21 lớp với 939 học sinh (463 nữ)

1.3. Về cơ sở vật chất

- Phòng học lý thuyết: khu A: 20, khu B: 16, khu C: 18 cơ sở vật chất của nhà trường sau khi tận dụng hết các phòng bộ môn có tất cả 54 phòng học đáp ứng đủ 103 lớp.

1.4. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Phòng giáo dục đào tạo và lãnh đạo chính quyền địa phương cũng như sự giúp đỡ nhiệt tình, có hiệu quả của ban đại diện cha mẹ học sinh

- Trường có có phòng bộ môn, phòng máy tính để phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.

- CB.GV.NV đạt trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tập thể giáo viên nhà trường đoàn kết, nhất trí, quan tâm, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt công tác chuyên môn.

- Học sinh chấp hành tốt nội quy của lớp, nhà trường.

1.5. Khó khăn

Địa bàn trường là nơi có mật độ dân cư đông, học sinh thuộc thành phần lao động nghèo. Hầu hết học sinh đều là con công nhân, ở nhà trọ, cuộc sống khó khăn, cha mẹ chưa quan tâm triệt để đến con em, còn giao khoán cho nhà trường.

Một số học sinh chưa được trang bị các thiết bị học tập ảnh hưởng không nhỏ đến việc học tập của học sinh. Đa số giáo viên nhà xa, con nhỏ, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công tác giảng dạy.

Năm học 2025-2026 là năm học thứ 5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, với nhiều môn học tích hợp, đội ngũ giáo viên trẻ mới ra trường chưa được tập huấn giảng dạy các môn tích hợp, nên chưa đầu tư sâu về các môn tích hợp.

Cơ sở vật chất còn thiếu, chưa phù hợp, cũng như hạn chế đáp ứng cho yêu cầu dạy và học theo Chương trình GDPT 2018.

C. NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN:

I/ NHIỆM VỤ CHUNG:

Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi xây dựng kế hoạch năm học 2025-2026 với chủ đề” *Giữ vững kỷ cương, khơi nguồn sáng tạo, mạnh dạn đột phá, hướng đến mục tiêu, phát triển giáo dục, thành phố Hồ Chí Minh bền vững*” như sau:

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT) trong năm học 2025 - 2026 bảo đảm tính khoa học, sư phạm, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; thực hiện có hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục phổ thông có đủ điều kiện theo quy định. Tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông.

Tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục phổ thông vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục phổ thông, phát triển mạng lưới trường, lớp và bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định; nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục,; bố trí đủ và nâng cao chất lượng cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên .

Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá cho các môn học, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo CTGDPT.

Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

Tập trung thực hiện nội dung từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo Kết luận 91- KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị và Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ; tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo; tiếp tục mở rộng mô hình trường thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế trong giáo dục phổ thông.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Chỉ thị số 345/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ đây mạnh, hoàn thiện cơ sở dữ liệu Ngành, đảm bảo đồng bộ, liên thông về dữ liệu; triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số.

Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; xây dựng Thư viện số.

Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Xây dựng Lớp học số; kho học liệu số, bài giảng số các môn học và hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng và công khai chất lượng giáo dục, đẩy mạnh thực hiện mô hình "Trường học xanh, lớp học mở". Xây dựng, phát triển mô hình "Trường học hạnh phúc".

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục ; tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

II/ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông

1.1 *Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bố trí đội ngũ giáo viên hiệu quả.*

a/ Kế hoạch giáo dục của nhà trường thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường đảm bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong nhà trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; trong kế hoạch giáo dục của các môn học, hoạt động giáo dục; lưu ý việc xây dựng Phụ lục III (phân phối chương trình) các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của đơn vị cụ thể:

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

- **Đối với môn KHTN:** Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giảng dạy ngay từ đầu năm học theo Công văn 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ giáo dục Đào tạo về xây dựng kế hoạch dạy học và các môn KHTN, Lịch sử-địa lý, HĐTNHN, nhà trường lồng ghép các môn (Lý, Hóa, Sinh) ở khối 6,7, 8,9 và phân công giáo viên giảng dạy thực hiện lồng ghép 3 môn, và dạy song song đảm bảo thời lượng ,

- **Đối với môn Lịch sử và Địa lý:** nhà trường bố trí dạy học lồng ghép các phân môn Lịch sử, Địa lý. (đối với môn Lịch sử và Địa lý ở khối 6,7,8,9)

- **Môn nghệ thuật** cần lưu ý các nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

- Tổ chức dạy học môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 đối với học sinh lớp 6,7,8,9 khả năng học tập và phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện của nhà trường (Dạy trực tiếp và trực tuyến – Do thiếu giáo viên).

- **Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:**

Tiếp tục thực hiện Công văn 5638/BGDĐT-GDTrH ngày 10/12/2023 của Bộ GDĐT về tiếp tục hướng dẫn tổ chức giảng dạy nội dung HĐTNHN theo Chương trình GDPT 2018 và Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dành cho học sinh cấp trung học .Nhà trường đã phân công giáo viên phụ trách phù hợp với năng lực cũng như điều kiện của giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của phụ huynh đảm bảo đúng nội dung, đúng thời lượng (3 tiết/ tuần) theo yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018.

- **Nội dung Giáo dục địa phương:**

Thực hiện tài liệu biên soạn nội dung giảng dạy theo đề cương đã được hợp nhất cả 3 khu vực. Vận dụng và liên hệ thực tế nhằm bảo đảm được nội dung chung và tính đặc trưng của từng khu vực 3 khu vực

Chỉ đạo triển khai đến các tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên trong tổ thực hiện theo tài liệu biên soạn hợp nhất 3 khu vực. Nhà trường phân công giáo viên giảng dạy phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

1.2 .Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục;

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh THCS; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng

đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; Tích hợp giáo dục STEM/STEAM vào các môn học và hoạt động giáo dục, khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong nhà trường; Giáo dục bình đẳng giới, giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng, chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng học sinh và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi các số và nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.3. Thực hiện nội dung từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học :

Nhà trường xây dựng và thực hiện theo Kết luận 91-KT/TW ngày 12/8/2024 của Bộ chính trị và Quyết định 1600/QĐ_TTg ngày 19 /12/2024 của Thủ tướng chính Phủ đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố hướng tới mục tiêu thiết lập một môi trường học tập tiếng Anh toàn diện, khuyến khích học sinh sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp và học tập hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuẩn hóa năng lực tiếng Anh cho đội ngũ nhà giáo theo lộ trình. Đầu tư về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị nghe nhìn..Đánh giá năng lực tiếng Anh của học sinh và chất lượng giảng dạy của giáo viên một cách khách quan, hiệu quả qua các kì thi cuộc thi..

1.4. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Tiếp tục thực hiện các quy định về giáo dục đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 và Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT-ngày 29//01/2021 của Bộ trưởng Bộ giáo dục Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật để bảo đảm quyền học tập bình đẳng, chất lượng và phù hợp với đặc điểm khả năng của Hs khuyết tật, quan tâm tạo điều kiện để học sinh khuyết tật được phát triển khả năng và hòa nhập trong cộng đồng, đánh giá kết quả giáo dục xét lên lớp, các chính sách dành cho học sinh khuyết tật.

1.5. Tổ chức 2 buổi/ngày:

Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi theo hướng kết hợp dạy văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về kết quả học tập . Nhà trường chỉ tổ chức cho một số lớp (trên tinh thần tự nguyện)

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục cấp THCS, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

2.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục THCS, tạo điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; đồng thời chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo quy định. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, đảm bảo chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình thiên tai dịch bệnh diễn biến phức tạp.

Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục THCS; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để đảm bảo chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá; khai thác và sử dụng các hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị đến trường nhưng không được mang vào lớp sử dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

Phát triển kho video dạy bài minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học đảm bảo chất lượng;

Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng hỗ trợ dạy học theo hướng dẫn của Sở giáo dục; đồng thời chủ sử dụng nguồn học liệu điện tử để hỗ trợ học sinh trong trường hợp học sinh không có điều kiện học tập, phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện của học sinh.

2.3. Đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương:

Tổ chức hiệu quả việc góp ý sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tổ chức lựa chọn, cung ứng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

Nâng cao vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT BGDDT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông. Phối hợp với các Nhà xuất bản tập huấn cho giáo viên sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng, đúng quy định.

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a/ Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên đảm bảo số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Lịch sử-Địa lý-KHTN, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo quy định.

b/ Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục THCS theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

Rà soát thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp THCS theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/ NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

+ Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý để thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2025-2026. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các năm học, hoạt động giáo dục; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

+Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình.

+Tổ chức các chuyên đề, Hội nghị, Hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên được phân công giảng dạy các môn Khoa học tự nhiên; Lịch sử và Địa lý tại các trường trung học cơ sở.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, tạo nên mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động và hiệu quả, sát với nhu cầu của giáo viên và yêu cầu của các trường trong cụm, trong đó chú trọng: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà cán bộ quản lý, giáo viên tại trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a/ Xây dựng lựa chọn phương pháp phù hợp với nội dung bài học:

Xây dựng kế hoạch học bài (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập, **tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy**. mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động, **chú trọng đến các nội dung cốt lõi** để tổ chức dạy học, **đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả**. Thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học **phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh học, rèn**, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

Khuyến khích và tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn.

b/ Tăng cường sinh hoạt chuyên môn:

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

c/ Đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM :

- Tiếp tục thực hiện giáo dục STEM trong đơn vị theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, đảm bảo chất lượng hiệu quả, tích cực tăng cường khai thác, sử dụng các thiết bị dạy học một cách có hiệu quả.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.

Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giảm và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương với nội dung dạy học của 02 phân môn tính từ thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá Đạt.

+ Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi kì học và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỷ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo đặc thù của bộ môn.

Tăng cường các tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định,

(Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021) ,đảm bảo chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng.

a/Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường,

Tiếp tục tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp;

b/ Định hướng phân luồng học sinh :

Nhà trường có kế hoạch định hướng phân luồng hiệu quả việc sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THCS; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh THCS.

- Đổi mới nội dung GDHN thông qua các môn học và hoạt động GD trong nhà trường. Đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi HS. Tổ chức cho HS trải nghiệm thực tế ...

3.4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo, trong hoạt động dạy và học cùng quản trị nhà trường,

a/ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản trị trường học

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án” Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng chính phủ.

Tăng cường các giải pháp nhằm củng cố, nâng cao việc đáp ứng các tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số trong dạy, học và quản trị trường học theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022.

Tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp với dạy trực tiếp môn Âm nhạc và MT, Tin học để đảm bảo nội dung và thời lượng Chương trình GDPT 2018.

Chú trọng các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT. Thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục ở cấp THCS, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b/ Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ giáo dục theo Thông tư số 02/2025-BGDĐT ngày 24/1/2025 của Bộ giáo dục và Đào tạo Quy định khung năng lực số cho người học. Thực hiện Công văn số 3456/BGDĐT ngày 27/6/2025 của BGDĐT về việc hướng dẫn triển khai khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

Triển khai học bạ số theo hướng dẫn của bộ giáo dục và chỉ thị 04/CP-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Tăng cường ứng dụng AI, sổ sách điện tử, xếp thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất... Khuyến khích giáo viên tham gia phong trào xây dựng bài giảng điện tử, bài giảng E-learning

3.5. Thực hiện mô hình “Trường học xanh, lớp học mở, mô hình “Trường học hạnh phúc”

Xây dựng kế hoạch tổ chức mô hình xanh “Trường học xanh, lớp học mở”, trồng và chăm sóc các cây xanh khuôn viên nhà trường

Tổ chức cho đoàn thanh niên “Ngày chủ nhật xanh”

Cải tạo cảnh quan, khuôn viên trường “Xanh – Sạch – Đẹp”, môi trường sư phạm thân thiện, tích cực.

Thiết kế khu tự học cho học sinh với cảnh quan sạch, đẹp, tăng cường cây xanh khuôn viên trường, thiết kế các bộ khẩu hiệu, tuyên truyền về trường học hạnh phúc. (Khu thư viện xanh)

Tiếp tục duy trì tu bổ nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong nhà trường.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa, hoạt

động trải nghiệm; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, ý thức giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân,... cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành phố phù hợp với điều kiện của đơn vị.

Tổ chức các buổi chuyên đề giới thiệu đến Giáo viên, nhân viên, học sinh cha mẹ học sinh về Trường học hạnh phúc, về sự đồng cảm, khoan dung, xây dựng mối quan hệ tích cực, sáng tạo, hình thành và phát triển khả năng, kỹ năng, sẵn sàng hợp tác, phát triển tối đa năng lực, sở trường của bản thân; thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý học đường cho học sinh.

Tổ chức xây dựng các tư liệu về “xử lý tình huống sư phạm”, các câu chuyện đạo đức, về truyền thống Tôn sư trọng đạo, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống,... phục vụ cho công tác thông tin, truyền thông và hỗ trợ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, học viên trong ứng xử sư phạm.

Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin điện tử của trường, trang fanpage, facebook, nhóm zalo hội đồng sư phạm, cha mẹ học sinh ...

3.6. Tổ chức dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến

Để thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị; góp phần nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch dạy học trực tiếp kết hợp dạy trực tuyến, do thiếu giáo viên các môn như; Âm nhạc, mỹ thuật, tin học, GDCC, Phân công giáo viên phụ trách lớp học tại điểm cầu (Phòng truyền thống) quản lý lớp học và hỗ trợ học sinh học (GV Tin học)

Trên cơ sở Kế hoạch, nội dung DHTT của Tổ đã được Hiệu trưởng phê duyệt, tổ kỹ thuật nhà trường cấp tài khoản của Giáo viên, học sinh, giáo viên chủ nhiệm lớp,...

Khi tổ chức DHTT, giáo viên có trách nhiệm điểm danh học sinh; chủ nhiệm lớp có trách nhiệm kiểm tra, giám sát. Kết quả điểm danh của giáo viên chủ nhiệm là cơ sở để làm điều kiện kiểm tra, kết quả kiểm tra, giám sát của chủ nhiệm lớp là cơ sở để xác nhận giờ giảng phục vụ công tác báo cáo.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

4.1. củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Tổng kết thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS .

Tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn. Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS;

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định, đảm bảo chính xác, chất lượng, hiệu quả; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục THCS tại địa phương.

Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

4.2 Thực hiện giáo dục đối với trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Tiếp tục tăng cường giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật.

Nhà trường thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua điều chỉnh chương trình học các nội dung văn hóa, nội dung kiểm tra, đánh giá phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng trẻ khuyết tật, đảm bảo trẻ có thể tiếp thu kiến thức và kỹ năng một cách hiệu quả. Tăng cường phát hiện sớm, can thiệp giáo dục sớm cho trẻ khuyết tật.

Tăng cường tổ chức tập huấn cho giáo viên về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ như vận động các mạnh thường quân, các công ty hỗ trợ và từ các quỹ khuyến học để tạo điều kiện cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn ngay từ đầu năm về sách vở, đồ dùng học tập, học bổng, để các em có điều kiện đến lớp . Tổ chức cho các em tham gia các hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác để phát triển năng lực và tăng cường sự tự tin.

5. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

5.1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục phổ thông; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số.

Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập; Rà soát, xây dựng quy chế, phân công cụ thể từng thành viên trong việc quản lý sổ điểm điện tử đảm bảo tính công bằng, khách quan.

Thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu. Triển khai xây dựng ứng dụng quản lý điều hành khai thác hiệu quả trực kết nối thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành giáo dục Thành phố. Tiếp tục thực hiện tuyển sinh trực tuyến vào các lớp đầu cấp, đăng ký trực tuyến nguyện vọng tuyển sinh 10 trung học phổ thông...

Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai học bạ số, xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến văn bằng số, chứng chỉ số, hoàn thiện mô hình Giáo dục số (Trường học số)

Tổ chức tập huấn về nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với các hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong hoạt động dạy, học cho giáo viên và học sinh.

Tăng cường quản lý và tham gia tổ chức các kì thi , đảm bảo công bằng khách quan trung thực theo hướng dẫn của Bộ giáo dục, Sở Giáo dục.

Chuẩn bị tốt công tác kiểm tra giữa kì, cuối kì .Tham gia tốt các kì thi học sinh giỏi các cấp,(HSG cấp tỉnh, NCKHKT,Olympic tiếng Anh., Hùng biện tiếng Anh.) kì thi tuyển sinh vào lớp 10, đảm bảo chính xác ,công bằng khách quan trung thực.

Chuẩn bị lựa chọn cán bộ giáo viên tham gia các cuộc thi hội thi cấp thành phố do cấp trên tổ chức (GVDG,GVCNG,thiết kế bài giảng...) nhằm tạo động lực

trong dạy học, tạo cơ hội để giao lưu học tập, chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường..

Tăng cường quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm học thêm theo qui định tại Thông tư 29/2024/ TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm học thêm.

5.2 Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách pháp luật, pháp luật về giáo dục và đào tạo

Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ cơ sở theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Bộ Nội vụ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách và Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thực hiện tốt Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện “3 công khai- 4 kiểm tra” để người học và xã hội giám sát, đánh giá. Thực hiện công khai nghiêm túc, có chất lượng, đánh giá đúng thực chất công tác kiểm tra nội bộ trường học; Thực hiện nghiêm túc kê khai tài sản, phòng chống tham nhũng..

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin , tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các trường THCS; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giảm hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/02/2019 của Bộ Trưởng Bộ GDĐT; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định.

Đẩy mạnh công tác quản kiểm tra hoạt động dạy thêm học thêm theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/ 12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định.

5.3. Phát động và tổ chức các phong trào thi đua

Tiếp tục phát động và tham gia các phong trào thi đua của ngành của cấp trên, Vận động 100% cán bộ giáo viên tham gia các phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục. gắn với phong trào thi đua khác, Việc “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”bảo đảm thiết thực hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu dương người tốt việc tốt. Nâng cao nhận thức vai trò của công tác thi đua khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

Xây dựng kế hoạch thi đua khen thưởng, thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng. Tổ chức đánh giá kết quả của Cán bộ giáo viên, nhân viên theo học kỳ và năm học theo Luật viên chức và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP về thi đua khen thưởng.

Tổ chức phát động, đăng lý và triển khai thực hiện phong trào thi đua trong đội ngũ, đối với cá nhân tập thể đơn vị.

Khuyến khích vận động giáo viên tham gia các phong trào thi đua như: Thi Giáo viên dạy giỏi. Giáo viên chủ nhiệm giỏi, thi thiết kế bài giảng Elearning, hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi KHKT, bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM, tiết học ngoài nhà trường....

6. Các hoạt động khác

6.1. Thực hiện đề án dự án, chương trình

Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án, chương trình Đề án “ Dạy học ngoại ngữ trong hệ thống quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ.

Thực hiện đề án “ Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TPHCM theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030.

Thực hiện đề án “ Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại TPHCM giai đoạn 2021-2030. Triển khai đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết 57-NQ/TW, triển khai Đề án” Đưa trí tuệ nhân tạo vào trường học” Đề án triển khai kết luận số 91-KT/TW của Bộ chính trị về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo “ Từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học”

Tăng cường triển khai Chương trình Giáo dục số, khung năng lực số cho

giáo viên và học sinh.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng, hoàn thiện hồ sơ , báo cáo chuẩn bị kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (Dự kiến trong tháng 10)

Triển khai công tác lưu giữ văn thư (số và giấy) theo quy định; nhắc nhở và rà soát thống kê số liệu định kì 3 lần/năm học trên trang cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT theo mốc thời gian do Bộ GDĐT quy định.

Thực hiện kế hoạch kiểm tra hằng năm theo kế hoạch chung; thực hiện nhiệm vụ giáo dục khuyết tật theo kế hoạch của Ban chỉ đạo và dự án UNICEF hỗ trợ; theo dõi hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá và việc dạy 2 buổi/ngày (Nếu có) theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

Tăng cường công tác quản trị nhà trường, đặc biệt tăng cường phát huy vai trò của Hội đồng trường.

Triển khai và thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường sửa chữa đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

6.2. Đẩy mạnh hoạt động tự chủ của Cụm chuyên môn , tổ chuyên môn

Theo dõi hoạt động toàn diện các đơn vị thuộc địa bàn cụm chuyên môn, để kịp thời nắm tình hình ,kịp thời triển khai đến cán bộ giáo viên nhân viên tham gia tập huấn học tập và chia sẻ kinh nghiệm những kỹ năng phương pháp hoạt động giáo dục dạy và học , góp phần nâng cao chất lượng giáo dục;.

Phối hợp với cụm chuyên môn, tổ chuyên môn trong việc tổ chức chuyên đề theo kế hoạch chung. Đẩy mạnh công tác quản lý hoạt động của tổ chuyên môn,.

Tăng cường trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý GD, nguồn học liệu mở cho HS ,GV và CBQL; triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục THCS để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

6.3 .Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi

Nhằm thực hiện thắng lợi và tham gia các kỳ thi ,các Hội thi học sinh giỏi các cấp,(HSG cấp Thành Phố, cấp Quốc gia , tham gia cuộc thi KHKT,Olympic tiếng Anh) đạt được hiệu quả ngay từ đầu năm học nhà trường chỉ đạo đến các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi về văn hóa, thể dục thể thao, năng khiếu như hát, vẽ

Ngay từ đầu năm học nhà trường thành lập ban chỉ đạo và lên kế hoạch để tuyển chọn học sinh giỏi các môn văn hóa bằng cách tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp trường đối với học sinh khối 9 các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lý, Sinh, Địa. GDCD, Sử, Hóa, Tin học, hướng dẫn bồi dưỡng HSG KHKT.

Qua cuộc thi giáo viên đã chọn được đội tuyển mỗi môn 04 học sinh và tiếp tục bồi dưỡng theo kế hoạch của nhà trường đã đề ra. (Kế hoạch bồi dưỡng và nội dung bồi dưỡng tổ chuyên môn nộp bộ phận duyệt từ đầu tháng 9). Nhà trường chọn lựa giáo viên có kinh nghiệm ra đề, giáo viên có năng lực chuyên môn giỏi có tinh thần trách nhiệm để bồi dưỡng học sinh giỏi và luôn giám sát, kiểm tra, đôn đốc, động viên các giáo viên thực hiện tốt công tác bồi dưỡng.

Chuẩn bị lựa chọn cán bộ giáo viên tham gia các cuộc thi hội thi cấp thành phố do cấp trên tổ chức (GVĐG, GVCNG, thiết kế bài giảng...) nhằm tạo động lực trong dạy học, tạo cơ hội để giao lưu học tập, chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường.

Các cuộc thi nhà trường tham gia

** Thi giáo viên giỏi Thành phố, Chủ nhiệm giỏi Thành phố, Hội thi E-Leaning Thành phố, thi nghiên cứu khoa học. Hội thi ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy và học, hội thi thiết kế chủ đề dạy học*

**Thi tuyển sinh vào lớp 10, Thi chọn học sinh giỏi THCS Thành phố, Thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính Thành phố, Hội thi khéo tay kỹ thuật dành cho học sinh trung học, Hội thi ATGT cho nụ cười ngày mai cấp thành phố, Hội thi sáng tác ảnh, Hội thi Hùng biện tiếng Anh. Hội thi nét vẽ tranh, Hội thi Lớn lên cùng sách. Hội thi văn hay chữ tốt-Giải Sao khuê. Hội thi tiếng Anh Thành phố, festival bơi lội, Kỳ thi Khảo sát lớp 6.*

CHỈ TIÊU PHÂN ĐẤU TRONG NĂM HỌC

*** Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục**

+ Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng.

+ Học tập: Nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường giáo dục toàn diện, tăng tỷ lệ học sinh xếp mức tốt, giảm tỷ lệ học sinh chưa đạt.

+ Học sinh xếp loại về phẩm chất: Khá-Tốt 100%

+ Học sinh xếp loại về học lực: Tốt 30%; Khá 35%; Đạt: 34%; Chưa đạt 1%

+ 100% học sinh lớp 9 TN THCS.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 70% , học nghề hướng nghiệp 30%

+ Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

+ Tổ chức 4 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/năm học, đảm bảo 100% học sinh cần đều được nhà trường hỗ trợ.

+ Học sinh giỏi cấp thành phố:

- Học sinh giỏi lớp 9 THCS: đạt 10 ,

- Phân đấu có học sinh đạt giải trong Hội thi Văn hay chữ tốt- giải Sao khuê- Nét vẽ xanh

- Hội thi hùng biện tiếng Anh thành phố: 10

- Hội thi tiếng Anh thành phố: 5

- Hội thi học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay: 3 .

Các cuộc thi khác phân đấu đều có giải

Học sinh giỏi TDTT tăng hơn so với năm 2024-2025.

*** Chỉ tiêu khác**

- Tập thể:

+ Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được UBND thành phố tặng Bằng khen.

+ Tổ chuyên môn đạt ít nhất 5 tổ LĐTT

+ Công đoàn; Hoàn thành xuất sắc

+ Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc

+ Liên đội xuất sắc

+ Đơn vị văn hóa

*** Cá nhân**

+ 100% cán bộ giáo viên nhân viên đạt lao động tiên tiến

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 40 người

+ UBND thành phố tặng Bằng khen: 3

+ Giáo viên giỏi cấp trường : 50% trở lên

III TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với Hiệu trưởng

Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học theo quy định. Xây dựng dự thảo quy chế chuyên môn, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường, Hội đồng trường để hoàn thiện quy chế, xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá và chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch.

Ban hành Quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Phân công nhóm trưởng chuyên môn theo đề xuất của Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn. Liên hệ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Phó Hiệu trưởng phê duyệt tất cả các kế hoạch hoạt động chuyên môn tổ Ngữ văn, tổ Ngoại ngữ, tổ KHTN- Công nghệ , tổ Toán-Tin tổ Sử - Địa- GDCD, tổ GDTC - AN-MT, tổ Văn phòng, các cuộc hội thảo trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ được tổ chức trong năm học; Xây dựng dự thảo và hoàn chỉnh các kế hoạch hoạt động giáo dục năm học do Hiệu trưởng phân công phụ trách. Triển khai các kế hoạch hoạt động trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các phiên họp Hội đồng sư phạm và Hội đồng trường, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện. Sau mỗi học kì, tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch theo quy định.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo Điều lệ trường trung học. Hàng tháng, dự họp thống nhất các nội dung chuyên môn với tổ bộ môn.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn, tổ chức cho các nhóm xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, ký duyệt kế hoạch nhóm, kế hoạch kiểm tra đánh giá, kế hoạch cá nhân của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

Chủ trì góp ý kế hoạch giáo dục năm học nhà trường, kế hoạch giáo dục tổ bộ môn.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề, kế hoạch dạy học trải nghiệm và hoạt động ngoại khóa theo yêu cầu bộ môn.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 02 lần/1 tháng trong đó sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ít nhất 02 lần/1 học kỳ/ nhóm. Chú trọng việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Giáo viên

Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy, kế hoạch giảng dạy.

Chú trọng việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực học sinh.

Tham gia các hoạt động chuyên môn của Ngành, của Sở GDĐT và Phòng GDĐT.

Tham gia các Cuộc thi, Hội thi của Ngành, của Sở GDĐT.

Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục và chất lượng tuyển sinh 10.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo phân công của hiệu trưởng

5. Nhân viên

Xây dựng kế hoạch công việc phù hợp với từng vị trí việc làm và yêu cầu của từng cấp học.

Thực hiện kế hoạch công việc được duyệt.

Quản lý, bảo quản hồ sơ, sổ sách, thiết bị dạy học, giáo dục theo quy định.

Phối hợp với giáo viên và các nhân viên khác trong quá trình triển khai nhiệm vụ, phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Tham gia tập huấn, học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công.

Trên đây là kế hoạch năm học 2025-2026 của trường THCS Nguyễn Văn Trỗi đề nghị các tổ chuyên môn, các bộ phận và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường;
- PHTCM
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trung Toàn

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO.

[illegible]